

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 để triển khai thực hiện ngay những ngày đầu năm, thực hiện đồng bộ cả 6 nội dung cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương mình để triển khai thực hiện;

- Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2016 (Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh); Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa (Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh);

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; xây dựng Quy định về công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020.

- Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về cải cách hành chính đến các cấp, các ngành trong tỉnh, như: Nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

- Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2015 của 20 sở, ban, ngành cấp tỉnh, 27 đơn vị UBND các huyện, thị xã, thành phố và 10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa). Theo đó, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với 11 đơn vị (04 sở, cơ quan ngang sở; 06 huyện, thành phố; 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh); hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với 40 đơn vị (16 sở, cơ quan ngang sở, 18 huyện, thị xã và 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh); hoàn thành nhiệm vụ đối với 06 đơn vị (03 đơn vị sự nghiệp; 03 huyện, thị xã);

- Tự đánh giá, chấm điểm, điều tra xã hội học để xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 2007/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ; chỉ đạo việc đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 936/2015/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh;

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ, sử dụng thời gian làm việc trong giờ hành chính và quy định về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Về kiểm tra công tác cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 ban hành kèm theo Quyết định số 5190/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh; Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016, tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại 21 đơn vị, cụ thể: 08 Sở, ngành (Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công thương, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn) và các đơn vị trực thuộc; 13 huyện, thị xã (Thạch Thành, Nông Cống, Sầm Sơn, Bìm Sơn, Tĩnh Gia, Quảng Xương, Hậu Lộc, Lang Chánh, Thường Xuân, Quan Hóa, Nga Sơn, Đông Sơn, Cẩm Thủy).

Trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức kiểm tra tại 02 sở, 02 huyện và 04 đơn vị cấp xã; kết quả kiểm tra được thông báo đến các đơn vị để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

3. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thị, hội nghị... và nhiều hình thức phong phú khác. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở chuyên mục cải cách hành chính phát sóng 02 buổi trong tháng; các cơ quan

báo chí, đài phát thanh của Trung ương và địa phương tích cực viết bài, đưa tin về các cơ quan, đơn vị điển hình trong việc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 để nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác cải cách thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quản lý nhà nước trên các lĩnh vực theo hướng công khai minh bạch, đơn giản, thuận tiện và rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, góp phần đẩy mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn, định mức thuộc thẩm quyền, nhất là trên các lĩnh vực: đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đã chỉ đạo các đơn vị tham gia ý kiến góp ý 04 dự thảo văn bản của Trung ương, thẩm định 81 dự thảo văn bản bao gồm 10 Nghị quyết, 32 Quyết định; 06 Chỉ thị và 33 điều lệ, đề án, quy chế...) của HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Đề án "nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác soạn thảo, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2012 - 2016"; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 03/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; niêm yết công khai và thực hiện giải quyết công việc cho tổ chức, người dân theo Bộ thủ tục hành chính đã được công bố; cập nhật kịp thời vào bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- UBND tỉnh đã có Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016; chỉ đạo kiểm soát chất lượng 145 Thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ban, ngành, trong đó: 36 TTHC đề nghị công bố chuẩn hóa, 16 TTHC đề nghị công bố mới ban hành, 07

TTHC đề nghị công bố sửa đổi, bổ sung và 86 TTHC đề nghị công bố bãi bỏ; rà soát, đánh giá 18 thủ tục, nhóm thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; đề nghị công khai 76 hồ sơ TTHC, không công khai 196 hồ sơ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý trực tiếp bằng các hình thức phù hợp.

Tiếp tục thực hiện một số nội dung, biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6799/UBND-NC ngày 31/7/2014. Triển khai thực hiện Kế hoạch khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2015 đối với 03 thủ tục: Công chứng các loại hợp đồng (thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tư pháp); cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân, hộ gia đình (thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện); giải quyết chế độ mai táng phí đối với thân nhân người có công với cách mạng đã từ trần (thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện) tại các huyện Quảng Xương, Như Xuân và thành phố Thanh Hóa.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/4/2014 về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

3.2. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp theo phân cấp, đảm bảo nguyên tắc trách nhiệm, không chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ; đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND ngày 02/3/2007 của UBND tỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

3.3. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Tiếp tục duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở 29/29 sở, ngành cấp tỉnh (cả các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh); 27/27 cơ quan UBND cấp huyện và 635/635 cơ quan UBND cấp xã theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh; triển khai thí điểm hệ thống một cửa điện tử ở 06 Sở có nhiều thủ tục hành chính (Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Duy trì tốt việc đưa thủ tục hành chính đã được công bố vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5431/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 về việc phê duyệt số lượng và dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2016 theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng số đối tượng thực hiện tinh giản biên chế đợt 1 năm 2016 là 321 người (gồm: Khối hành chính 67 người, Khối sự nghiệp 252 người, Khối Đảng, đoàn thể 02 người).

- Triển khai rà soát, sắp xếp bố trí đúng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại các thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

- Các ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tiến hành tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, trình độ, kỹ năng cho cán bộ, công chức các cấp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh.

Sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm với các nội dung chính, như sau:

a) Về vị trí việc làm trong cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa: Ngày 31/12/2015 Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2034/QĐ-BNV về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Thanh Hóa, với 320 vị trí việc làm trong hệ thống các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Thanh Hóa - có ngạch công chức tối thiểu tương ứng với từng vị

trí việc làm và danh mục các vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Thanh Hóa.

b) Về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa: UBND tỉnh đã đề nghị và đang chờ Hội đồng thẩm định vị trí việc làm của Bộ Nội vụ thẩm định, phê duyệt. Triển khai xây dựng Đề án tổ chức thi điểm thi tuyển công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2016 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8529/VPCP-TCCV ngày 19/10/2015 của Văn phòng Chính phủ.

5. Cải cách tài chính công

Việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ đã phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng tập thể, cá nhân trong việc khai thác các nguồn lực, tiết kiệm kinh phí để nâng cao thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh, đã giảm bớt khó khăn cho ngân sách nhà nước trong việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

Đến nay hệ thống phần mềm một cửa liên thông hiện đại đã được đầu tư triển khai tại 20/27 huyện, thị xã, thành phố và đang triển khai cho 06 Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, hệ thống thu điện tử công vụ đã được 100% sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, sử dụng có hiệu quả phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành; đã triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng cho 100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Trong năm 2016, thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản ở tất cả các sở, ngành, đơn vị cấp huyện, cấp xã; 40% các dịch vụ công trực tuyến (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) được cung cấp ở mức độ 3, thí điểm triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ở 08 sở, ngành của tỉnh đối với một số dịch vụ công phổ biến, liên quan nhiều tới người dân, doanh nghiệp, người sử dụng theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày

14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử (Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2016 của UBND tỉnh).

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 29/9/2013 và Quyết định số 4460/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành bổ sung Kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước năm 2014. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 71 cơ quan hành chính nhà nước triển khai thực hiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đã góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước hướng tới phục vụ nhân dân một cách công khai, minh bạch và hiệu quả.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

Để hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2016, trong 6 tháng cuối năm 2016, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 ban hành kèm theo Quyết định số 5190/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do các cơ quan các cấp ban hành cho phù hợp.

3. Đánh giá tác động của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành có quy định thủ tục hành chính; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc công khai thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, đánh giá đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan; thường xuyên cập nhật và công bố công khai các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ; bãi bỏ ban hành mới theo thẩm quyền, nhất là đối với các thủ tục hành chính trong việc đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên; y tế, giáo dục, chính sách xã hội; đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hành chính tư pháp.

4. Tổ chức sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; các cơ quan, tổ chức khác thuộc bộ máy hành chính nhà nước của UBND cấp tỉnh,

UBND cấp huyện theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2016; áp dụng cơ chế một cửa liên thông trong việc thực hiện thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư phải thực hiện các thủ tục thẩm định.

6. Đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, tính cạnh tranh trong thi tuyển công chức, nâng ngạch công chức.

7. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 4294/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh về quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh; các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai diện rộng phần mềm một cửa dịch vụ hành chính công cấp huyện, hệ thống một cửa điện tử và ứng dụng hiệu quả chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà.

10. Triển khai thực hiện có kết quả Kế hoạch thực hiện khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

11. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, đôn đốc, đánh giá thực hiện cải cách hành chính để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.
(12855.SonHa)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn